

Bản án số: 07/2022/HNGĐ-ST  
Ngày: 21-4-2022  
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN YÊN- TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Hồng Phụng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Nguyễn Thị Mai Thu

- Bà Nguyễn Thị Minh Lương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thu Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 11/2022/TLST - HNGĐ ngày 11-3-2022 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thu L, sinh năm 1982- vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Anh Đào Văn Đ, sinh năm 1978- vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn TL, xã BĐ, huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 24-02-2022 và bản tự khai nguyên đơn chị Đinh Thu L trình bày:

*Về hôn nhân:* Chị đăng ký kết hôn với anh Đào Văn Đ tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Ái, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái (Giấy đăng ký số: 06 ngày 18-4-2003). Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Đào Văn Đ thường xuyên uống rượu về đánh đập chị và đập phá đồ đạc trong nhà dẫn đến vợ chồng thường xảy ra cãi chửi nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được chính quyền địa phương hòa giải và chị đã cho anh Đ cơ hội để sửa chữa nhưng đến nay anh Đ vẫn không thay đổi. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Đào Văn Đ không còn nên chị xin ly hôn.

*Về con chung:* Vợ chồng có hai con chung là cháu Đào Gia Ngọc HA (sinh ngày 04-11-2012) và cháu Đào Bảo N (sinh ngày 08-3-2015). Ly hôn, chị có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc hai cháu Đào Gia Ngọc HA và Đào Bảo N, không yêu cầu anh Đào Văn Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

*Về chia tài sản:* Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai đề ngày 18-3-2022, bị đơn anh Đào Văn Đ trình bày: Về thời gian, địa điểm kết hôn như chị L trình bày là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do năm 2013 vợ chồng anh thỏa thuận bán thửa đất ở thôn Xuân Ái, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái và sang thôn Tân Long, Báo Đáp, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái mua đất để làm nhà, từ đó vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau, một phần do anh hay uống rượu, mặt khác do chị Đinh Thu L đi làm ăn xa nên vợ chồng không hay nói chuyện. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình và địa phương hòa giải nhưng không có kết quả. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Đinh Thu L xin ly hôn anh đồng ý.

*Về nuôi con chung:* Vợ chồng có hai con chung là cháu Đào Gia Ngọc HA (sinh ngày 04-11-2012) và cháu Đào Bảo N (sinh ngày 08-3-2015). Ly hôn, anh có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc hai cháu Đào Gia Ngọc HA và Đào Bảo N, anh yêu cầu chị Đinh Thu L cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đ/ một tháng/2 cháu. Trường hợp hai cháu Đào Gia Ngọc HA và Đào Bảo N có nguyện vọng ở với chị Đinh Thu L anh đồng ý để chị Đinh Thu L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc hai cháu và anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

*Về chia tài sản:* Anh xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Đinh Thu L và anh Đào Văn Đ đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, chị Đinh Thu L và anh Đào Văn Đ có đơn xin xét xử vắng mặt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Anh Đào Văn Đ có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn Tân Long, xã Báo Đáp, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái nên yêu cầu ly hôn của chị Đinh Thu L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái. Chị Đinh Thu L và anh Đào Văn Đ có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Tòa án xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về hôn nhân:* Hôn nhân của chị Đinh Thu L và anh Đào Văn Đ là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn do anh Đào Văn Đ thường xuyên uống rượu về đánh đập chị Đinh Thu L và đập phá đồ đạc trong nhà dẫn đến vợ chồng thường xảy ra cãi chửi nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được chính quyền địa phương hòa giải và chị Đinh Thu L đã cho anh Đào Văn Đ cơ hội để sửa chữa nhưng đến nay anh Đào Văn Đ vẫn không thay đổi. Từ đó có căn cứ cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Đinh Thu L và anh Đào Văn Đ đã thực sự trầm trọng, vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Quá trình giải quyết vụ án, anh Đào Văn Đ có đơn xin giải quyết vắng mặt, chị Đinh Thu L có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải nên Tòa án

không tiến hành hòa giải được, chị Đinh Thu L xin ly hôn và xác định tình cảm vợ chồng không còn. Hội đồng xét xử xét thấy: Hôn nhân giữa chị Đinh Thu L và anh Đào Văn Đ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, chị Đinh Thu L vẫn giữ yêu cầu xin ly hôn và xác định tình cảm vợ chồng không còn. Do đó, có căn cứ cho chị Đinh Thu L được ly hôn với anh Đào Văn Đ theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung*: Chị Đinh Thu L và anh Đào Văn Đ có hai con chung là cháu Đào Gia Ngọc HA (sinh ngày 04-11-2012) và cháu Đào Bảo N (sinh ngày 08-3-2015). Hiện hai cháu còn nhỏ và có nguyện vọng được ở với chị Đinh Thu L. Xét thấy để đảm bảo quyền và lợi ích, đảm bảo sự ổn định cuộc sống của cháu Hoàng Anh và cháu Bảo Ngọc. Vì vậy, khi ly hôn cần giao cháu Hoàng Anh và cháu Bảo Ngọc cho chị Đinh Thu L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Anh Đào Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] *Về chia tài sản*: Chị Đinh Thu L và anh Đào Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] *Về án phí*: Chị Đinh Thu L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 235, Điều 238, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về hôn nhân*: Chị Đinh Thu L được ly hôn anh Đào Văn Đ.

2. *Về nuôi con chung*: Giao cháu Đào Gia Ngọc HA (sinh ngày 04-11-2012) và cháu Đào Bảo N (sinh ngày 08-3-2015) cho chị Đinh Thu L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu HA và cháu Bảo N đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Anh Đào Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. *Về án phí*: Chị Đinh Thu L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị Đinh Thu L đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001828 ngày 07-3-2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái. Chị Đinh Thu L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Trấn Yên;
- Chi cục THADS huyện Trấn Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã Báo Đáp
- Lưu HS, TA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Nguyễn Hồng Phụng**

